

CÔNG TY TNHH TP KIẾN VÀNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TP KIẾN VÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GOLDEN ANT TP COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GOLDEN ANT TP CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110411877

3. Ngày thành lập: 10/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 62, Đường Bình Minh, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0961190061

Fax:

Email: NPPlamkiet@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm (Đối với hoạt động bán buôn thực phẩm chức năng đáp ứng Điều 9 Nghị định 67/2016/NĐ-CP)	4632(Chính)
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Đối với hoạt động Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định pháp luật)	4649
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Đối với hoạt động Bán buôn máy móc, thiết bị y tế doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định pháp luật)	4659
11.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
13.	Dịch vụ đóng gói	8292

14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại 2005)	8299
15.	Lập trình máy vi tính	6201
16.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
17.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
18.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
19.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
20.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
21.	Bán buôn tổng hợp	4690
22.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
23.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
24.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
25.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
26.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
27.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
28.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng (Điều 8 Nghị định 67/2016/NĐ-CP)	1079
29.	In ấn	1811
30.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
31.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
32.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
33.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
34.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4791
35.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4799
36.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
37.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
39.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012

40.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
41.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
42.	Bốc xếp hàng hóa	5224
43.	Chuyển phát	5320
44.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
45.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
46.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
48.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
49.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
50.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
51.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
52.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
53.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Đối với hoạt động Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định pháp luật)	4772
54.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ hoạt động bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN CÔNG LINH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 05/05/1958

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001058013354

Ngày cấp: 16/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật
Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Số Nhà 62, Đường Bình Minh, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số Nhà 62, Đường Bình Minh, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành
phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN CÔNG LINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/05/1958

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001058013354

Ngày cấp: 16/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật
Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Số Nhà 62, Đường Bình Minh, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số Nhà 62, Đường Bình Minh, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành
phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội